

Số: 243 /STTTT-BCXB

V/v Tuyên truyền tổ chức kỳ thi
Trung học phổ thông quốc gia năm 2015

Bắc Giang, ngày 26 tháng 5 năm 2015

Kính gửi: - Báo Bắc Giang; Đài PT&TH tỉnh;
- Đài truyền thanh các huyện, thành phố.

Thực hiện Kế hoạch số 1334/KH-BCĐ ngày 22/5/2015 của Ban chỉ đạo thi tỉnh Bắc Giang về việc chỉ đạo thực hiện kỳ thi trung học phổ thông quốc gia năm 2015; Sở Thông tin và Truyền thông đề nghị các cơ quan báo chí, Đài truyền thanh các huyện, thành phố thực hiện một số nhiệm vụ sau:

1. Các cơ quan: Báo Bắc Giang, Đài Phát thanh Truyền hình tỉnh tuyên truyền các hoạt động tổ chức kỳ thi trung học phổ thông quốc gia năm 2015 trên địa bàn tỉnh.

Tuyên truyền những điểm mới trong kỳ thi tốt nghiệp Trung học phổ thông (THPT) theo nội dung Thông tư số 02/2015/TT-BGDĐT và Thông tư số 03/2015/TT-BGDĐT, ngày 26/02/2015 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) về việc Ban hành Quy chế thi trung học phổ thông (THPT) quốc gia và Quy chế tuyển sinh đại học, cao đẳng hệ chính quy (*gửi kèm*)

2. Đài Truyền thanh các huyện, thành phố tổ chức tuyên truyền về nội dung và điểm mới của kỳ thi THPT năm 2015, đồng thời chỉ đạo các Đài Truyền thanh cơ sở tổ chức tiếp âm Đài tỉnh, Đài huyện các nội dung về hoạt động chuẩn bị và tổ chức kỳ thi trung học phổ thông quốc gia năm 2015 trên địa bàn.

3. Thời gian và địa điểm tổ chức kỳ thi trung học phổ thông quốc gia (*có kế hoạch chi tiết kèm theo*).

4. Giao phòng Báo chí - Xuất bản theo dõi việc thực hiện công tác thông tin tuyên truyền, tổng hợp kết quả báo cáo Ban Chỉ đạo tỉnh.

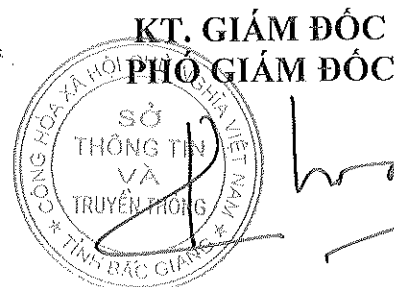
Trân trọng!

Nơi nhận:

- Lưu VT.

Bản điện tử:

- Như kính gửi (t/h);
- Trưởng BCĐ tỉnh (b/c);
- Sở Giáo dục và Đào tạo;
- GD, PGD N.G.Phong;
- Phòng BCXB.



Nguyễn Gia Phong

Số: 4334/KH - BCD

Bắc Giang, ngày 22 tháng 5 năm 2015

KẾ HOẠCH

Chỉ đạo tổ chức kỳ thi trung học phổ thông quốc gia năm 2015

Căn cứ Thông tư số 02/2015/TT-BGDĐT và Thông tư số 03/2015/TT-BGDĐT ngày 26/02/2015 của Bộ Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) ban hành Quy chế thi trung học phổ thông (THPT) quốc gia và Quy chế tuyển sinh đại học, cao đẳng hệ chính quy; Công văn số 1388/BGDĐT- KTKĐCLGD ngày 25/3/2015 của Bộ GDĐT hướng dẫn thực hiện Quy chế thi trong tổ chức thi THPT quốc gia và xét công nhận tốt nghiệp THPT; Ban Chỉ đạo kỳ thi THPT quốc gia năm 2015 tỉnh Bắc Giang xây dựng Kế hoạch thực hiện trên địa bàn tỉnh, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Quán triệt và thực hiện nghiêm túc Chỉ thị số 04/CT-TTg ngày 01/4/2015 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường chỉ đạo Kỳ thi trung học phổ thông quốc gia năm 2015.

2. Tổ chức kỳ thi THPT quốc gia để lấy kết quả xét công nhận tốt nghiệp THPT; cung cấp thông tin để đánh giá chất lượng giáo dục phổ thông; cung cấp dữ liệu làm căn cứ tuyển sinh đại học, cao đẳng.

3. Đánh giá đúng chất lượng học tập của mỗi học sinh, chất lượng dạy của mỗi nhà trường, trung tâm giáo dục, dạy nghề (gọi chung là nhà trường); kỳ thi được tổ chức đảm bảo an toàn, nghiêm túc, đúng quy chế.

4. Đảm bảo sự phối hợp đồng bộ, thống nhất giữa các cấp, các ngành liên quan, sự ủng hộ của các bậc phụ huynh học sinh để đảm bảo về điều kiện và tạo sự thuận lợi cho thí sinh tham gia dự thi.

5. Chỉ đạo chuẩn bị tốt các điều kiện, tổ chức tốt các khâu của các kỳ thi THPT quốc gia tại cụm thi tỉnh, đồng thời hướng dẫn chu đáo đối với thí sinh tham gia dự thi tại cụm thi Đại học Thái Nguyên.

II. NHIỆM VỤ

1. Tổ chức cho học sinh đăng ký dự thi

1.1- Cụm thi: Các thí sinh đăng ký dự thi kỳ thi THPT quốc gia trên địa bàn tỉnh Bắc Giang tham gia dự thi tại 02 cụm thi gồm:

- Cụm thi Đại học Thái Nguyên có 9788 thí sinh đăng ký dự thi (là những thí sinh có nguyện vọng thi tuyển vào các trường đại học, cao đẳng). Trong đó có 1725 thí sinh tự do.

- Cụm thi Sở GDĐT Bắc Giang có 9627 thí sinh đăng ký dự thi (là những thí sinh chỉ có nguyện vọng thi để lấy kết quả xét tốt nghiệp THPT). Trong đó có 58 thí sinh tự do.

1.2- Đăng ký dự thi: Toàn tỉnh có 65 cơ sở giáo dục, đào tạo, dạy nghề trong năm học 2014-2015 có học sinh học chương trình lớp 12 là địa điểm đăng

ký dự thi (ĐKDT). Các đơn vị này tổ chức ĐKDT cho học sinh của đơn vị mình và thí sinh tự do, vắng lai (nếu có). Theo kế hoạch của Bộ GDĐT, Sở GDĐT đã tập huấn, chỉ đạo cho các đơn vị tổ chức thu nhận, nhập xong hồ sơ của thí sinh theo lịch quy định của Bộ GDĐT (Số lượng thí sinh ĐKDT nêu trong mục 1.1).

2. Tổ chức giao, nhận hồ sơ

Các đơn vị đăng ký dự thi nộp hồ sơ thí sinh cho Sở GDĐT. Hồ sơ thí sinh dự thi nộp tại Sở GDĐT được phân thành 02 loại: loại dự thi chỉ để lấy kết quả để xét tốt nghiệp THPT sẽ chuyển cho cụm thi Sở GDĐT Bắc Giang; loại dự thi có nguyện vọng thi tuyển vào các trường đại học, cao đẳng chuyển cho cụm thi Đại học Thái Nguyên.

Sở GDĐT đã bàn giao danh sách và túi phiếu ĐKDT cho cụm thi đại học Thái Nguyên theo đúng lịch của Bộ GDĐT.

3. Tổ chức Hội đồng thi

Tỉnh Bắc Giang thành lập 01 Hội đồng thi và các Ban của Hội đồng thi bao gồm: Ban Thư ký, Ban in sao đề thi, Ban vận chuyển và bàn giao đề thi, Ban coi thi, Ban làm phách bài thi tự luận, Ban chấm thi, Ban phúc khảo.

3.1- Ban in sao đề thi đặt tại trường THPT Chuyên Bắc Giang. Thời gian sao in đề thi từ ngày 23/6/2015 đến hết ngày 04/7/2015.

3.2- Ban vận chuyển và bàn giao đề thi nhận đề thi từ Ban in sao đề thi và vận chuyển đến các điểm thi để giao cho các trường điểm thi vào ngày 30/6/2015.

3.3- Ban coi thi tổ chức kỳ thi THPT quốc gia theo kế hoạch từ ngày 30/6 đến hết ngày 04/7/2015 với 23 điểm thi (có danh sách các điểm thi và số lượng thí sinh của mỗi điểm thi kèm theo).

3.4- Môn thi và hình thức thi

- Tổ chức thi 8 môn: Toán, Ngữ văn, Lịch sử, Địa lí, Vật lí, Hóa học, Sinh học, Ngoại ngữ.

- Các môn Toán, Ngữ văn, Lịch sử, Địa lí thi theo hình thức tự luận; các môn Vật lí, Hoá học, Sinh học thi theo hình thức trắc nghiệm; các môn Ngoại ngữ thi viết và trắc nghiệm; đề thi môn Ngữ văn có 2 phần: đọc hiểu và làm văn.

3.5- Lịch thi, thời gian làm bài thi và thời gian làm thủ tục dự thi:

Ngày	Buổi	Môn thi	Thời gian làm bài	Giờ phát đề thi cho thí sinh	Giờ bắt đầu làm bài
30/6/2015	SÁNG từ 8 giờ	Thí sinh làm thủ tục dự thi: nhận Thẻ dự thi và đính chính các sai sót (nếu có)			
01/7/2015	SÁNG	Toán	180 phút	7 giờ 55	8 giờ 00
	CHIỀU	Ngoại ngữ	90 phút	14 giờ 15	14 giờ 30
02/7/2015	SÁNG	Ngữ văn	180 phút	7 giờ 55	8 giờ 00
	CHIỀU	Vật lí	90 phút	14 giờ 15	14 giờ 30
03/7/2015	SÁNG	Địa lí	180 phút	7 giờ 55	8 giờ 00
	CHIỀU	Hóa học	90 phút	14 giờ 15	14 giờ 30
04/7/2015	SÁNG	Lịch sử	180 phút	7 giờ 55	8 giờ 00
	CHIỀU	Sinh học	90 phút	14 giờ 15	14 giờ 30

3.6- Ban làm phách đặt tại Trường THPT Chuyên Bắc Giang, làm việc từ ngày 05/7/2015 đến khi Ban chấm thi hoàn thành nhiệm vụ.

3.7- Ban chấm thi đặt tại Trường THPT Chuyên Bắc Giang, làm việc từ ngày 06/7/2015 đến khi hoàn thành nhiệm vụ. Báo cáo kết quả sơ bộ và nộp dữ liệu kết quả thi về Bộ GDĐT ngay sau khi hoàn thành tổ chức chấm thi.

3.8- Tổ chức xét công nhận tốt nghiệp THPT ngay sau khi nhận được dữ liệu kết quả thi của các thí sinh xét công nhận tốt nghiệp THPT từ Hội đồng thi Đại học Thái Nguyên và công tác chấm thi tại Hội đồng thi Sở GDĐT Bắc Giang đã hoàn thành.

3.9- Nộp báo cáo kết quả xét công nhận tốt nghiệp THPT sơ bộ về Bộ GDĐT; công bố kết quả tốt nghiệp THPT tạm thời.

3.10- Cấp giấy chứng nhận tốt nghiệp tạm thời; trả hồ sơ cho thí sinh.

3.11- Gửi giấy chứng nhận kết quả thi cho thí sinh đã đăng ký để xét tuyển sinh đại học, cao đẳng.

3.12- Tổ chức thu nhận đơn phúc khảo của thí sinh sau khi công bố kết quả thi, gửi dữ liệu phúc khảo cho Hội đồng thi Đại học Thái Nguyên đồng thời tổ chức chấm phúc khảo cho thí sinh thi tại Hội đồng thi Sở GDĐT Bắc Giang.

3.13- Hoàn thành việc xét, cập nhật vào phần mềm quản lý thi, báo cáo Bộ GDĐT.

III. CÁC BIỆN PHÁP CHỈ ĐẠO CHÍNH

1. Tổ chức tốt việc tuyên truyền, phổ biến Quy chế thi và kế hoạch của Ban chỉ đạo

Sở GDĐT phối hợp các cơ quan liên quan, Đài PT-TH tỉnh, Báo Bắc Giang, UBND các huyện, thành phố tuyên truyền rộng rãi thông tin về kỳ thi THPT quốc gia năm 2015, đặc biệt là những điểm mới trong quy chế thi.

Các nhà trường tổ chức cho cán bộ, giáo viên, học sinh học tập quy chế thi; phổ biến quán triệt về tinh thần tổ chức kỳ thi nghiêm túc; xác định rõ trách nhiệm của nhà trường, giáo viên (nhất là giáo viên dạy các môn thi), ý thức trách nhiệm của học sinh trong việc chuẩn bị thái độ, kiến thức để tham dự kỳ thi; trách nhiệm và sự phối hợp cùng nhà trường của phụ huynh trong việc quản lý, tạo điều kiện chăm lo cho con em tham gia kỳ thi.

2. Nâng cao chất lượng, ôn tập bồi dưỡng, chuẩn bị tốt các điều kiện cho kỳ thi

Tổ chức ôn tập, bồi dưỡng, phụ đạo kiến thức cho học sinh; xây dựng kế hoạch thời gian và quản lý chặt chẽ việc ôn tập, phụ đạo học sinh, gắn trách nhiệm kết quả đến người dạy. Chuẩn bị về kiến thức, tâm thế; rèn luyện kỹ năng cho học sinh, nhất là đối với các môn thi trắc nghiệm.

Chuẩn bị tốt hồ sơ thi cho từng thí sinh và của mỗi đơn vị đảm bảo chính xác, đầy đủ, thống nhất, đúng quy định; quản lý chặt chẽ, hướng dẫn việc ghi điểm, nhập điểm, tính điểm, vào điểm trong sổ điểm, học bạ, phần mềm quản lý thi đảm bảo đúng quy chế.

Với các điểm thi liên trường cần quan tâm phối hợp với địa phương, phụ huynh học sinh chăm lo, tạo điều kiện an toàn, thuận lợi cho thí sinh ở xa trong thời

gian thi. Chuẩn bị đủ điều kiện cơ sở vật chất phục vụ cho các Ban: in sao đề thi, vận chuyển đề thi, coi thi, chấm thi...

Lựa chọn cán bộ, giáo viên tham gia làm thi có trách nhiệm, năng lực, chuyên môn; tổ chức tốt công tác tập huấn về nghiệp vụ cho đội ngũ tham gia làm thi.

3. Công tác phối hợp

Sở GDĐT phối hợp với các sở, ban, ngành của tỉnh, UBND các huyện, thành phố triển khai tốt các nội dung về công tác chuẩn bị và tổ chức các khâu của kỳ thi, đảm bảo các yêu cầu về an toàn giao thông, an ninh trật tự, y tế, vệ sinh an toàn thực phẩm, thông tin liên lạc, điện, ..., nơi ăn nghỉ cho người làm thi và hỗ trợ thí sinh dự thi.

4. Hướng dẫn, tư vấn, hỗ trợ thí sinh tham gia dự thi tại tỉnh Thái Nguyên

Các đơn vị giáo dục trong tỉnh có học sinh tham gia dự thi tại cụm thi Đại học Thái Nguyên hướng dẫn học sinh cập nhật các thông tin trên các trang thông tin điện tử của Trường đại học Thái Nguyên, Sở GDĐT Bắc Giang. Các đơn vị đặt đường dẫn đến các trang thông tin hỗ trợ thí sinh tham gia dự thi của Đại học Thái Nguyên để thí sinh nắm bắt kịp thời các thông tin về điểm thi, sự hỗ trợ của thanh niên tình nguyện, nơi ở... Quan tâm hỗ trợ những trường hợp có hoàn cảnh khó khăn để học sinh được tham gia dự thi.

5. Kinh phí tổ chức kỳ thi THPT quốc gia 2015

- Thí sinh chỉ tham gia dự thi để lấy kết quả xét tốt nghiệp THPT không phải đóng lệ phí thi; thí sinh tham gia dự thi để lấy kết quả xét tuyển vào đại học, cao đẳng đóng lệ phí là 35.000 đồng/môn theo quy định tại Thông tư số 40/2015/TTLT-BTC-BGDĐT ngày 27/3/2015 của Bộ Tài chính và Bộ GDĐT.

- Nguồn kinh phí tổ chức kỳ thi tại cụm thi trong tỉnh do ngân sách Nhà nước, tiền thu học phí chi trả. Các đơn vị chỉ thu từ thí sinh tiền phôi bằng tốt nghiệp THPT là 10.000 đồng/học sinh (chỉ thu học sinh đỗ tốt nghiệp).

- Nội dung, mức chi, công tác quản lý tài chính thực hiện theo Quyết định số 253/QĐ-UBND ngày 02/8/2012 của UBND tỉnh Bắc Giang. Sở GDĐT phối hợp với Sở Tài chính hướng dẫn chi tiết.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Lịch làm việc của Ban Chỉ đạo

- Từ ngày 20/6 đến ngày 29/6/2015: Kiểm tra công tác chuẩn bị thi ở các điểm thi, công tác triển khai phối hợp ở các địa phương trong việc chỉ đạo, chuẩn bị thi.

- Từ ngày 30/6 đến ngày 04/7/2015: Kiểm tra thi tại các điểm thi.

- Từ ngày 05/7 đến ngày 12/7/2015: Kiểm tra công tác chấm thi.

- Họp tổng kết Ban chỉ đạo thi: Trong tháng 9/2015.

Sở GDĐT bố trí lịch đi kiểm tra, khai mạc kỳ thi và thông báo tới các thành viên thực hiện.

2. Trách nhiệm của các đơn vị, địa phương

2.1- Sở Giáo dục và Đào tạo

- Là cơ quan thường trực Ban chỉ đạo thi cấp tỉnh.

- Tổ chức tập huấn nghiệp vụ thi cho cán bộ quản lý, thanh tra thi, cán bộ làm thi. Quán triệt, phổ biến đến cán bộ, giáo viên, học sinh các yêu cầu của kỳ thi, đặc biệt là những yêu cầu mới, tích cực tổ chức ôn tập cho học sinh.

- Chủ động có các biện pháp ngăn chặn, phòng ngừa các tiêu cực trong kỳ thi. Chỉ đạo các Ban của Hội đồng thi hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

- Xây dựng kế hoạch, các văn bản hướng dẫn chi tiết chỉ đạo và tổ chức thực hiện kỳ thi theo đúng kế hoạch; tổ chức các khâu của quá trình thi đảm bảo an toàn, nghiêm túc, đúng quy chế; tổng hợp số liệu và kết quả kỳ thi báo cáo UBND tỉnh và Bộ GDĐT theo quy định.

2.2 - Trường Đại học Sao Đỏ

Cử cán bộ, giáo viên tham gia, phối hợp với Sở GDĐT Bắc Giang trong việc tổ chức kỳ thi theo đúng hướng dẫn của Quy chế thi.

2.3- Công an tỉnh

Chỉ đạo thực hiện tốt công tác bảo đảm an toàn cho kỳ thi như: in sao đề thi; vận chuyển đề thi, các điểm coi thi, chấm thi; chủ động phối hợp phòng ngừa, phát hiện, điều tra, xử lý tiêu cực trong quá trình tổ chức kỳ thi; chỉ đạo công an huyện, thành phố quyết định cử thành viên tham gia các điểm thi, thực hiện tốt nhiệm vụ bảo vệ an ninh, trật tự, an toàn cho kỳ thi; đảm bảo an toàn giao thông, phòng chống cháy nổ.... Hỗ trợ các điểm coi thi xác định các thiết bị ghi âm, ghi hình được phép mang vào phòng thi theo quy chế.

2.4- Sở Tài chính

Phối hợp với Sở GDĐT chỉ đạo việc đảm bảo kinh phí, hướng dẫn về chế độ tài chính phục vụ kỳ thi theo đúng quy định.

2.5- Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh

Chỉ đạo Ban Chỉ huy quân sự các huyện, thành phố phối hợp với các đơn vị có học sinh tham gia dự thi, các điểm thi trên địa bàn đảm bảo an toàn cho kỳ thi diễn ra trên địa bàn.

2.6- Sở Thông tin và Truyền thông

Chỉ đạo các địa phương làm tốt công tác tuyên truyền, các mạng bưu chính viễn thông đảm bảo thông tin liên lạc an toàn, thông suốt trong thời gian diễn ra kỳ thi; chủ động hỗ trợ giới thiệu các thiết bị ghi âm, ghi hình được phép mang vào phòng thi theo quy chế.

2.7- Sở Y tế

Chỉ đạo hệ thống y tế các huyện, thành phố đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm; chăm sóc sức khoẻ cho học sinh và cán bộ, giáo viên làm nhiệm vụ ở các điểm thi coi thi, chấm thi.

2.8- Điện lực Bắc Giang

Chỉ đạo Điện lực các huyện, thành phố bảo đảm cung cấp điện đầy đủ, an toàn, đảm bảo chất lượng cho Ban sao in đề thi, coi thi, chấm thi, phúc khảo bài thi...và các điểm thi trên địa bàn toàn tỉnh.

2.9- Báo Bắc Giang, Đài PT-TH tỉnh

Phối hợp với ngành GDĐT viết bài, đưa tin tuyên truyền các hoạt động chuẩn bị, tổ chức thực hiện kỳ thi trên địa bàn tỉnh.

2.10- Ban Dân tộc tỉnh

Tham gia kiểm tra, giám sát công tác xét công nhận tốt nghiệp, hỗ trợ xác minh (nếu có) với thí sinh hưởng chế độ người dân tộc trong tỉnh. Cung cấp số liệu về dân tộc rất ít người trên địa bàn tỉnh theo quy chế tuyển sinh của Bộ GDĐT để học sinh được hưởng chế độ tuyển thẳng.

2.11- UBND các huyện, thành phố

Xây dựng kế hoạch chỉ đạo, triển khai thực hiện tại địa phương cho kỳ thi THPT quốc gia đảm bảo các yêu cầu: an toàn, an ninh trật tự, an toàn vệ sinh thực phẩm, cơ sở vật chất và thực hiện tốt những điểm mới của kỳ thi; quan tâm hỗ trợ kinh phí tổ chức thi cho các điểm thi; chỉ đạo các phòng, ban huyện, thành phố phối hợp với các cơ sở giáo dục đào tạo trên địa bàn để tổ chức tốt kỳ thi tại địa phương; hỗ trợ gia đình các thí sinh có khó khăn để tạo điều kiện cho thí sinh được tham gia dự thi.

3. Đề nghị Ủy ban MTTQ và các đoàn thể nhân dân tỉnh

Phối hợp với ngành GDĐT đẩy mạnh công tác tuyên truyền trong các tầng lớp nhân dân, các đoàn viên, hội viên của tổ chức mình, nhất là các bậc phụ huynh học sinh về mục đích, yêu cầu, nhiệm vụ của kỳ thi THPT quốc gia năm 2015.

Căn cứ chức năng và nhiệm vụ, các sở, ngành thành viên Ban chỉ đạo, UBND các huyện, thành phố xây dựng kế hoạch thực hiện nhiệm vụ của ngành, địa phương đáp ứng các yêu cầu đảm bảo cho kỳ thi; chủ động phối hợp với ngành GDĐT chỉ đạo, tạo mọi điều kiện tốt nhất để kỳ thi diễn ra đúng kế hoạch, đạt mục tiêu, yêu cầu; gửi kế hoạch về Sở GDĐT- Thường trực Ban chỉ đạo tỉnh để theo dõi, tổng hợp, báo cáo./. *tt*

Nơi nhận: *VB*

- Bộ GDĐT (B/cáo);
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Ban Tuyên giáo TU, Ban VH-XH (HĐND tỉnh);
- Các Sở, cơ quan thuộc UBND tỉnh;
- MTTQ và các Đoàn thể nhân dân;
- Báo Bắc Giang, Đài PT- TH tỉnh;
- Các thành viên Ban chỉ đạo thi;
- UBND các huyện, thành phố;
- TH, TKCT, LĐVP;
- Trung tâm TH- công báo;
- Lưu: VT, VX1.

TRƯỞNG BAN CHỈ ĐẠO



CHỦ TỊCH UBND TỈNH
Nguyễn Văn Linh

STT	Tên đơn vị trong Hội đồng	Huyện, TP	Tổng số HS lớp 12	Số HS thi chỉ xét công nhận TN THPT	Điểm thi số	Tổng số HS dự thi	Địa điểm thi
1	PT DTNT Sơn Động	Sơn Động	67	40			
2	TT GDTX Sơn Động	Sơn Động	133	133	0 1	423	THPT Sơn Động số 1
3	THPT Sơn Động số 1	Sơn Động	373	250			
4	THPT Sơn Động số 3	Sơn Động	112	85	0 2	301	THPT Sơn Động số 2
5	THPT Sơn Động số 2	Sơn Động	244	216			
6	THPT Bán công Lục Ngạn	Lục Ngạn	236	163			
7	PT DTNT Lục Ngạn	Lục Ngạn	67	26	0 3	533	THPT Lục Ngạn số 1
8	TT GDTX-DN Lục Ngạn	Lục Ngạn	184	179			
9	THPT Lục Ngạn số 1	Lục Ngạn	635	165			
10	THPT Lục Ngạn 3	Lục Ngạn	429	288	0 4	288	THPT Lục Ngạn 3
11	THPT Lục Ngạn số 2	Lục Ngạn	462	339	0 5	339	THPT Lục Ngạn số 2
12	THPT Lục Ngạn số 4	Lục Ngạn	378	342	0 6	342	THPT Lục Ngạn số 4
13	THPT DL Đồi Ngõ	Lục Nam	216	231			
14	TT GDTX-DN Lục Nam	Lục Nam	190	193	0 7	580	THPT Lục Nam
15	THPT Lục Nam	Lục Nam	545	156			
16	THPT Phương Sơn	Lục Nam	429	273	0 8	312	THPT Phương Sơn
17	THPT Tư Thục Thanh Hồ	Lục Nam	43	39			
18	THPT Cẩm Lý	Lục Nam	411	264	0 9	264	THPT Cẩm Lý
19	THPT Tứ Sơn	Lục Nam	347	206	10	206	THPT Tứ Sơn
20	THPT Bồ Hạ	Yên Thế	386	208			
21	TT GDTX - DN Yên Thế	Yên Thế	50	50	11	567	THPT Yên Thế
22	THPT Mỏ Trạng	Yên Thế	196	155			
23	THPT Yên Thế	Yên Thế	382	154			
24	THPT Hiệp Hòa số 1	Hiệp Hòa	484	140			
25	THPT Hiệp Hòa số 3	Hiệp Hòa	435	167	12	593	THPT Hiệp Hoà số 1
26	THPT Hiệp Hòa số 4	Hiệp Hòa	331	252			
27	TT THCS và THPT Hiệp Hòa	Hiệp Hòa	38	34			
28	THPT Hiệp Hòa số 2	Hiệp Hòa	556	231	13	409	THPT Hiệp Hoà số 2
29	THPT Dân lập số 2 Hiệp Hòa	Hiệp Hòa	186	178			
30	THPT Dân lập Hiệp Hòa 1	Hiệp Hòa	209	200	14	292	TT GDTX-DN Hiệp Hoà
31	TT GDTX-DN Hiệp Hòa	Hiệp Hòa	92	92			
32	THPT Dân lập Tân Yên	Tân Yên	97	76			
33	TT GDTX-DN Tân Yên	Tân Yên	112	108			
34	THPT Nhã Nam	Tân Yên	287	184	15	634	THPT Tân Yên số 1
35	THPT Tân Yên số 1	Tân Yên	535	53			
36	THPT Tân Yên số 2	Tân Yên	493	213			
37	THPT Lý Thường Kiệt	Việt Yên	318	188	16	375	THPT Lý Thường Kiệt
38	THPT Nguyễn Bình Khiêm	Việt Yên	211	187			
39	TT GDTX Việt Yên	Việt Yên	185	175			
40	THPT Việt Yên số 1	Việt Yên	484	104	17	502	THPT Việt Yên số 2
41	THPT Việt Yên số 2	Việt Yên	397	223			
42	THPTDL Phi Mô	Lạng Giang	75	73			
43	TTGDTX-DN Lạng Giang	Lạng Giang	142	139	18	443	THPT Lạng Giang số 1
44	THPT Lạng Giang số 1	Lạng Giang	585	102			
45	Trường TC nghề 12	Lạng Giang	121	129			
46	THPT Lạng Giang số 2	Lạng Giang	527	257	19	257	THPT Lạng Giang số 2
47	THPT Lạng Giang số 3	Lạng Giang	435	269	20	269	THPT Lạng Giang số 3
48	GDTX-DN Yên Dũng	Yên Dũng	118	114			
49	THPT Yên Dũng số 1	Yên Dũng	450	142			
50	THPT Yên Dũng số 3	Yên Dũng	396	211	21	614	THPT Yên Dũng số 3
51	THPT DL Quang Trung	Yên Dũng	103	99			
52	THPT DL Yên Dũng	Yên Dũng	48	48			
53	THPT Yên Dũng số 2	Yên Dũng	497	164	22	319	THPT Yên Dũng số 2
54	CD Nghề	TP BG	149	155			
55	THPT Chuyên BG	TP BG	300	4			
56	THPT DL Nguyễn Hồng	TP BG	204	155			
57	D'INT tỉnh	TP BG	122	18			
58	TT GDTX tỉnh	TP BG	48	48			
59	THPT Giáp Hải	TP BG	119	77			
60	THPT Ngô Sĩ Liên	TP BG	484	17	23	765	THPT Ngô Sĩ Liên
61	THPT Thái Thuận	TP BG	444	142			
62	Trung tâm NN-TH	TP BG	37	37			
63	TC VH TT và DL Bắc Giang	TP BG	17	19			
64	CD KT-CN	TP BG	214	217			
65	TC Nghề 19-5	Việt Yên	31	31			
	Tổng số		17631	9627		9627	

NHỮNG ĐIỂM MỚI CƠ BẢN TRONG QUY CHẾ THI TRUNG HỌC PHỔ THÔNG QUỐC GIA

1. Điều 2. Mục đích, yêu cầu:

Đã bổ sung thêm điểm b trong khoản 1:

“b) Cung cấp dữ liệu làm căn cứ để tuyển sinh ĐH, CĐ.”

2. Điều 3. Môn thi: Tổ chức thi 8 môn (thay cho 4 môn như trước đây)

Toán, Ngữ văn, Lịch sử, Địa lí, Vật lí, Hóa học, Sinh học, Ngoại ngữ.

Quy định thẩm quyền quyết định của Giám đốc Sở GDĐT đối với thí sinh không được học môn Ngoại ngữ hoặc học trong điều kiện không đảm bảo chất lượng được xem xét, quyết định cho phép thí sinh chọn môn thi thay thế môn Ngoại ngữ trong số các môn tự chọn.

3. Điều 5. Cụm thi:

Bộ GDĐT tổ chức cụm thi, gồm:

1. Cụm thi cho các thí sinh dự thi để xét công nhận tốt nghiệp THPT và xét tuyển sinh ĐH, CĐ: tổ chức thi cho thí sinh của ít nhất 02 tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương (gọi chung là tỉnh), do trường ĐH chủ trì, phối hợp với sở GDĐT;

2. Cụm thi cho các thí sinh dự thi để xét công nhận tốt nghiệp THPT: tổ chức thi tại trường hoặc liên trường phổ thông của tỉnh, do sở GDĐT chủ trì, phối hợp với trường ĐH.

4. Khoản 1 Điều 25. Chấm bài thi tự luận:

1. Chấm thi theo hướng dẫn chấm, đáp án, thang điểm của Bộ GDĐT. Bài thi được chấm theo thang điểm 10, lấy đến 0,25; không quy tròn điểm.

5. Điều 32. Miễn thi các môn trong xét công nhận tốt nghiệp THPT:

1. Miễn thi môn ngoại ngữ

a) Đối tượng miễn thi

- Là thành viên đội tuyển quốc gia dự thi Olympic quốc tế môn Ngoại ngữ theo Quyết định của Bộ trưởng Bộ GDĐT.

- Có một trong các chứng chỉ theo quy định của Bộ GDĐT.

b) Thí sinh được miễn thi môn Ngoại ngữ được tính 10 điểm cho môn này để xét công nhận tốt nghiệp THPT.

c) Thí sinh không sử dụng quyền được miễn thi môn Ngoại ngữ thì phải dự thi và xét công nhận tốt nghiệp THPT như thí sinh không được miễn thi.

d) Hiệu trưởng trường ĐH, CĐ quyết định việc sử dụng hay không sử dụng kết quả miễn thi môn ngoại ngữ trong kỳ thi THPT quốc gia để tuyển sinh.

2. Miễn thi cả 4 môn thi trong xét tốt nghiệp THPT

a) Đối tượng

- Người khuyết tật đặc biệt nặng và người khuyết tật nặng theo quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 3 Nghị định số 28/2012/NĐ-CP ngày 10 tháng 4 năm 2012 của Chính phủ;

- Người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học suy giảm khả năng lao động từ 61% trở lên;

- Con đẻ của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học, bản thân bị suy giảm khả năng lao động từ 61% trở lên.

6. Điều 33. Miễn thi tất cả các môn của kỳ thi THPT quốc gia:

1. Người đã tham gia kỳ thi chọn đội tuyển quốc gia dự thi Olympic quốc tế hoặc Olympic khu vực các môn văn hoá được miễn thi tất cả các môn của kỳ thi THPT quốc gia nếu

đáp ứng các điều kiện sau:

- a) Được triệu tập vào học kỳ 2 lớp 12;
- b) Xếp loại cả năm lớp 12: hạnh kiểm loại tốt, học lực từ loại khá trở lên;
- c) Có tên trong danh sách miễn thi của Bộ GDĐT.

2. Người trong đội tuyển tham gia các cuộc thi Olympic quốc tế hoặc khu vực về khoa học kỹ thuật, thể dục thể thao, văn hoá văn nghệ được miễn thi tất cả các môn của kỳ thi THPT quốc gia nếu đáp ứng các điều kiện sau:

- a) Được triệu tập vào học kỳ 2 lớp 12;
- b) Xếp loại cả năm lớp 12: hạnh kiểm và học lực từ loại trung bình trở lên;
- c) Có tên trong công văn đề nghị miễn thi và xác nhận tham dự tập huấn và dự thi đúng quy định của cơ quan tuyển chọn gửi đến sở GDĐT trước ngày thi THPT quốc gia.

7. Khoản 1 Điều 34. Đặc cách tốt nghiệp THPT

1. Đối tượng và điều kiện: bổ sung thêm đối tượng bị tai nạn vào trong điểm a

8. Khoản 1 Điều 35. Bảo lưu điểm thi

Thí sinh dự thi đủ các môn quy định trong kỳ thi năm trước nhưng chưa tốt nghiệp THPT và không bị kỷ luật huỷ kết quả thi thì được bảo lưu điểm thi của các môn thi đạt từ 5,0 điểm trở lên trong kỳ thi tổ chức năm tiếp ngay sau đó để xét công nhận tốt nghiệp THPT.

9. Điều 36. Điểm ưu tiên, khuyến khích:

1. Điểm ưu tiên:

- Diện cộng 0,25 điểm: Thay đổi: "Có cha hoặc mẹ là người dân tộc thiểu số;" thành "Người dân tộc thiểu số."

Bổ sung thêm đối tượng: "con của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học;"

- Diện cộng 0,5 điểm: Thay đổi: "Có cha hoặc mẹ là người dân tộc thiểu số;" thành "Người dân tộc thiểu số."

2. Điểm khuyến khích:

a) Đạt giải cá nhân trong kỳ thi chọn học sinh giỏi các môn văn hoá lớp 12:

- Giải khuyến khích trong kỳ thi quốc gia cộng 1,5 điểm;

b) Đạt giải cá nhân và đồng đội trong các kỳ thi thí nghiệm thực hành môn Vật lí, Hoá học, Sinh học; thi văn nghệ; thể dục thể thao; hội thao giáo dục quốc phòng; cuộc thi khoa học kỹ thuật; viết thư quốc tế do ngành Giáo dục phối hợp với các ngành chuyên môn từ cấp tỉnh trở lên tổ chức ở cấp THPT:

- Giải cá nhân:

+ Giải khuyến khích quốc gia cộng 1,5 điểm;

Số: 03/2015/TT-BGDĐT

Hà Nội, ngày 26 tháng 02 năm 2015

THÔNG TƯ

Ban hành Quy chế tuyển sinh đại học, cao đẳng hệ chính quy

Căn cứ Luật Giáo dục đại học ngày 18 tháng 6 năm 2012;

Căn cứ Nghị định số 36/2012/NĐ-CP ngày 18 tháng 4 năm 2012 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của bộ, cơ quan ngang bộ;

Căn cứ Nghị định số 32/2008/NĐ-CP ngày 19 tháng 3 năm 2008 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ Nghị định số 75/2006/NĐ-CP ngày 02 tháng 8 năm 2006 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Giáo dục; Nghị định số 31/2011/NĐ-CP ngày 11 tháng 5 năm 2011 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 75/2006/NĐ-CP ngày 02 tháng 8 năm 2006 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Giáo dục; Nghị định số 07/2013/NĐ-CP của Chính phủ về việc sửa đổi điểm b khoản 13 Điều 1 của Nghị định số 31/2011/NĐ-CP ngày 11 tháng 5 năm 2011 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 75/2006/NĐ-CP ngày 02 tháng 8 năm 2006 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Giáo dục;

Thực hiện ý kiến chỉ đạo của Phó Thủ tướng Vũ Đức Đam tại Công văn số 1028/VPCP-KGVX ngày 09 tháng 02 năm 2015 của Văn phòng Chính phủ về việc hướng dẫn tuyển sinh hệ cao đẳng và đào tạo liên thông năm 2015;

Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Khảo thí và Kiểm định chất lượng giáo dục, Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Thông tư về Quy chế tuyển sinh đại học, cao đẳng hệ chính quy.

Điều 1. Ban hành kèm theo Thông tư này Quy chế tuyển sinh đại học, cao đẳng hệ chính quy.

Điều 2. Thông tư này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 13 tháng 4 năm 2015. Thông tư này thay thế Thông tư số 09/2012/TT-BGDĐT ngày 05 tháng 3 năm 2012 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy chế tuyển sinh đại học, cao đẳng hệ chính quy và các thông tư sửa đổi, bổ sung Thông tư số 09/2012/TT-BGDĐT, bao

Số: 02/2015/TT-BGDĐT

Hà Nội, ngày 26 tháng 02 năm 2015

THÔNG TƯ

Ban hành Quy chế thi trung học phổ thông quốc gia

Căn cứ Luật Giáo dục ngày 14 tháng 6 năm 2005; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục ngày 25 tháng 11 năm 2009;

Căn cứ Luật Giáo dục đại học ngày 18 tháng 6 năm 2012;

Căn cứ Nghị định số 36/2012/NĐ-CP ngày 18 tháng 4 năm 2012 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của bộ, cơ quan ngang bộ;

Căn cứ Nghị định số 32/2008/NĐ-CP ngày 19 tháng 3 năm 2008 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ Nghị định số 75/2006/NĐ-CP ngày 02 tháng 8 năm 2006 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật giáo dục; Nghị định số 31/2011/NĐ-CP ngày 11 tháng 5 năm 2011 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 75/2006/NĐ-CP ngày 02 tháng 8 năm 2006 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật giáo dục; Nghị định số 07/2013/NĐ-CP ngày 09 tháng 01 năm 2013 của Chính phủ sửa đổi điểm b khoản 13 Điều 1 của Nghị định số 31/2011/NĐ-CP ngày 11 tháng 5 năm 2011 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 75/2006/NĐ-CP ngày 02 tháng 8 năm 2006 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật giáo dục;

Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Khảo thí và Kiểm định chất lượng giáo dục,

Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Thông tư về Quy chế thi trung học phổ thông quốc gia.

Điều 1. Ban hành kèm theo Thông tư này Quy chế thi trung học phổ thông quốc gia.

Điều 2. Thông tư này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 13 tháng 4 năm 2015.

Thông tư này thay thế Thông tư số 10/2012/TT-BGDĐT ngày 06 tháng 3 năm 2012 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Quy chế thi tốt nghiệp trung học phổ thông và các Thông tư sửa đổi, bổ sung Thông tư số 10/2012/TT-BGDĐT ngày 06 tháng 3 năm 2012 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo, gồm: Thông tư số 04/2013/TT-BGDĐT ngày 21 tháng 02 năm 2013, Thông tư số 06/2013/TT-BGDĐT ngày 01 tháng 3 năm 2013, Thông tư số 09/2014/TT-BGDĐT ngày 25 tháng 3 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Điều 3. Chánh Văn phòng, Cục trưởng Cục Khảo thí và Kiểm định chất lượng giáo dục, Thủ trưởng các đơn vị có liên quan thuộc Bộ Giáo dục và Đào tạo; Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; Cục trưởng Cục Nhà trường - Bộ Quốc phòng; Giám đốc sở giáo dục và đào tạo; Giám đốc đại học, học viện; Hiệu trưởng trường đại học, cao đẳng; Hiệu trưởng trường phổ thông dân tộc nội trú trực thuộc Bộ Giáo dục và Đào tạo chịu trách nhiệm thi hành Thông tư này./.

Nơi nhận.

- Văn phòng Quốc hội;
- Văn phòng Chính phủ;
- Ủy ban VHGD TNTN & NĐ của Quốc hội;
- Ban Tuyên giáo TƯ;
- Kiểm toán Nhà nước;
- Cục KTVBQPPL (Bộ Tư pháp);
- Công báo;
- Như Điều 3;
- Website Chính phủ;
- Website Bộ GDĐT;
- Lưu: VT, Vụ PC, Cục KTKĐCLGD.

BỘ TRƯỞNG

Đã ký

Phạm Vũ Luận